TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN L
TỈNH YÊN BÁI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **03** /2018/HSST
Ngày 28 /3/2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN L, TỈNH YÊN BÁI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Trung Sơn
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Nguyễn Quang Long
Bà Triệu Thị Thủy Hoàn
- *Thư ký ghi biên bản phiên toà*: Ông Nguyễn Ngọc Linh –Thư ký Toà án ;
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L tham gia phiên toà*: Ông Lý Văn Tầm - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 3 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Yên Bái, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 06/2018/HSST, ngày 12 tháng 3 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04 /2018/QĐXXST-HS, ngày 16 tháng 3 năm 2018, đối với bị cáo: Hứa Văn S tên gọi khác: Không, sinh ngày 15/9/1971 tại huyện L, tỉnh Yên Bái; Nơi cư trú: Thôn K, xã M, huyện L, tỉnh Yên Bái; Nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: 4/12; Dân tộc: Tày; Họ tên bố: Hứa Văn L (Đã chết); họ tên mẹ: Hoàng Thị T(Đã chết), có vợ: Hoàng Thị Y, sinh năm 1971, có 06 con lớn nhất sinh năm 1990 (đã chết), nhỏ nhất sinh năm 2013; tiền sự: Không; tiền án: Không; Hiện nay bị cáo tại ngoại. Có mặt.

Người bị hại : Chị Nguyễn Thị H - sinh năm 1974; địa chỉ: Tổ 17 thị trấn Y, huyện L, tỉnh Yên Bái; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 10 giờ ngày 12/01/2018 bị cáo Hứa Văn S chở vợ là Hoàng Thị Y trên chiếc xe mô tô BKS 88H2 - 0664 từ nhà đến thị trấn Y huyện L, để mua thóc giống, sau khi mua được thóc thì hai vợ chồng cùng vào quán bún phở thuộc tổ 9 thị trấn Y ăn trưa, sau đó gửi xe mô tô tại quán và cả hai vào chợ thị trấn để mua đồ và đổi áo khoác. Khi bị cáo S đi qua gian bán hàng quần áo của chị Nguyễn Thị H thì phát hiện trên chồng quần áo có một chiếc điện thoại di động, Hứa Văn S nảy sinh ý định trộm cắp chiếc điện thoại, bị cáo chưa thực hiện mục đích đó ngay mà đi qua rồi vòng lại quan sát không thấy có người trông coi S liền dùng tay phải cầm lấy chiếc điện thoại cho vào túi áo phía trong đang mặc trên người rồi nhanh chóng đi ra khỏi chợ đi về quán bún nơi gửi xe mô tô trước đó, tới nơi thấy chị Y đang ngồi chờ S giục vợ đi về. Khi về đến nhà S lấy chiếc điện thoại vừa trộm cắp được ra và nói với vợ là nhặt được chiếc điện thoại ở

chợ Y, chị Y có nhìn chiếc điện thoại rồi đi làm việc nhà. Hứa Văn S tháo sim trong chiếc điện thoại ra và lắp sim của mình đang sử dụng vào rồi xóa hết dữ liệu có trong điện thoại.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 01/2018/KLĐG ngày 15/01/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện L, xác định chiếc điện thoai di động Samsung S7 màn hình cảm ứng, mặt sau điện thoại màu vàng đồng, viền điện thoại màu xám bạc, mặt trước góc phải bên dưới bị rạn vỡ, vỏ, ốp điện thoại màu vàng đồng có giá trị là 6.196.000đ(Sáu triệu một trăm chín mươi sáu nghìn đồng). Bản Cáo trạng số: 06/CT- VKS - LY ngày 12 tháng 3 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện L đã truy tố Hứa Văn S về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên trình bày lời luận tội đã giữ nguyên toàn bộ quyết định truy tố, đề nghị HĐXX: Tuyên bố bị cáo Hứa Văn S phạm tội "Trộm cắp tài sản"; Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, h, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo S từ 09 tháng tù đến 12 tháng tù, cho hưởng án treo. Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường, nên không xem xét; Bị cáo có quyền kháng cáo và phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Khi được nói lời sau cùng bị cáo Hứa Văn S rất hối hận về hành vi của mình là vi phạm pháp luật và được sự khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

1/ Về tội danh: Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau: Khoảng 10 giờ, ngày 12/01/2018 bị cáo Hứa Văn S cùng vợ là Hoàng Thị Y đi trên chiếc xe mô tô BKS 88H2 - 0664 từ nhà đến thị trấn Y huyện L, để mua thóc giống, sau khi mua được thóc thì vợ chồng vào chợ thị trấn để mua đồ và đổi áo khoác. Khi bị cáo S đi qua gian bán hàng quần áo của chị Nguyễn Thị H thì phát hiện trên chồng quần áo có một chiếc điện thoại di động, lợi dụng sự sơ hở trong quản lý tài sản, bị cáo đã lén lút chiếm đoạt của chị Nguyễn Thị H chiếc điện thoại di động Samsung S7 màn hình cảm ứng, mặt sau điện thoại màu vàng đồng, viền điện thoại màu xám bạc, mặt trước góc phải bên dưới bị rạn vỡ, vỏ, ốp điện thoại màu vàng đồng có giá trị là 6.196.000đ(Sáu triệu một trăm chín mươi sáu nghìn đồng). Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, phù hợp với vật chứng được thu giữ và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện với mục đích để sử dụng cho bản thân, hành vi đó của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân là khách thể được pháp luật bảo vệ. Vì vậy có đủ cơ sở kết luận bị cáo đã phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015,Viện kiểm sát nhân dân huyện L truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Tính chất của vụ án thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an xã hội tại địa

phương nên cần thiết phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

2/ Về nhân thân: Bị cáo Hứa Văn S là người có sức khỏe và thể chất bình thường, nhưng do không kiềm chế được lòng tham mà nhất thời phạm tội, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự là người có nhân thân tốt.

Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; phạm tội gây thiệt hại không lớn và bị cáo đã bồi thường khắc phục hậu quả cho người bị hại, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, h, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xét tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội và nhân thân bị cáo, nhận thấy bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có nhân thân tốt được chứng minh là ngoài lần phạm tội này bị cáo luôn tôn trọng các quy tắc xã hội, chấp hành chính sách, pháp luật, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của công dân nơi cư trú, không vi phạm các điều mà pháp luật cấm; không có tình tiết tăng nặng và bản thân có khả năng tự cải tạo, do đó cho bị cáo được hưởng án treo không gây ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh, phòng chống tội phạm và phù hợp với quy định tại Nghị quyết số 01/2013/NQ-HĐTP, ngày 06/11/2013 của HĐTP Tòa án nhân dân Tối Cao và điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xét bị cáo Hứa Văn S có sáu người con, người con nhỏ nhất sinh năm 2013, nên kinh tế gặp nhiều khó khăn, gia đình thuộc diện hộ nghèo của xã, bản thân bị cáo không có tài sản riêng, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

3/ Về trách nhiệm dân sự: Chị Nguyễn Thị H đã nhận lại tài sản và khoản tiền bồi thường 2.500.000đ (Hai triệu năm trăm nghìn đồng) và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm một khoản tiền nào khác, nên HĐXX không xem xét.

4/ Về xử lý vật chứng: Chiếc điện thoại di động Samsung S7 đã được cơ quan điều tra thu hồi trả cho người bị hại.

Đối với chị Hoàng Thị Y vợ bị cáo có được nhìn thấy chiếc điện thoại, nhưng chị Y không biết đó là tài sản do bị cáo Sự trộm cắp mà có, nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L, không đề cập xử lý là đúng.

5/ Về tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên và các chức danh tư pháp trong quá trình điều tra, truy tố, đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. HĐXX xác định các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Những ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên phù hợp với nhận định của HĐXX nên được chấp nhận.

6/ Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Hứa Văn S phạm tội "Trộm cắp tài sản"

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, Điều 65, điểm b, h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015; Xử phạt bị cáo Hứa Văn S 09 (Chín) tháng tù cho hưởng

án treo, thời gian thử thách là 18 (Mười tám) tháng, kể từ ngày tuyên án. Giao bị cáo cho UBND xã M, huyện L giám sát, giáo dục. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án; Bị cáo Hứa Văn S phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; Người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Yên Bái;*
- *VKSND huyện L;*
- *THA phạt tù;*
- *Chi cục T.H.A DS huyện L;*
- *Công an huyện L*
- *Bị cáo;*
- *Người bị hại;*
- *Lưu Hồ sơ, Tiểu hồ sơ(02).*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà
Đã ký và đóng dấu

Nguyễn Trung Sơn